DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Tổng số điểm khám trong tuần: 487 điểm

Cập nhật ngày 03/11/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	2/11	3/11	4/11	5/11	6/11	7/11	8/11
1	TTYT KV Tân Uyên	Văn phòng KP. Bạch Đằng 2	P.Tân Uyên			X	X	X						
2	TTYT KV Tân Uyên	văn phòng KP. Bạch Đằng 1	P.Tân Uyên			X	X		X					
3	TTYT KV Tân Uyên	Văn phòng KP. Uyên Hưng 2	P.Tân Uyên			X	X			X				
4	TTYT KV Tân Uyên	Văn phòng KP. Uyên Hưng 1	P.Tân Uyên			X	X				X			
5	TTYT KV Tân Uyên	Văn phòng KP. Uyên Hưng 5	P.Tân Uyên			X	X				X			
6	TTYT KV Tân Uyên	Trung tâm văn hoá thể thao - học tập Cộng đồng Tân Mỹ (Cũ)	P.Tân Uyên			X	X					X		
7	TTYT KV Tân Uyên	Khám vét KP. Tân Mỹ 1,2,3	P.Tân Uyên			X	X					X		
8	TTYT KV Tân Uyên	Uyên Hưng 7	Nhà trọ Nguyễn Văn Sinh, Đường Uyên Hưng 39, P.Tân Uyên			X	X						X	
9	TTYT KV Tân Uyên	Uyên Hưng 7	Văn phòng KP. Uyên Hưng 7, P.Tân Uyên			X	X						X	
10	TYT P. An Đông	KP. 15, 17, 21, 22, 23	198 Sư Vạn Hạnh	X	X	X	X	X						
11	TYT P. An Đông	KP. 1, 9, 15	Trung tâm Chính trị số 6 Mạc Thiên Tích	X	X	X	X		X					
12	TYT P. An Đông	KP. 19, 20	136E Nguyễn Tri Phương	X	X	X	X			X				
13	TYT P. An Đông	KP. 9, 16, 17, 18	282 Trần Phú	X	X	X	X				X			
14	TYT P. An Đông	KP. 3, 4, 5, 6, 7, 8	109 Bạch Vân	X	X	X	X					X		
15	TYT P. An Đông	KP. 1, 2, 10, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 11, 13	105 Trần Hưng Đạo	X	X	X	X						X	
16	TYT P. An Đông	KP. 12, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23	Trường THCS Lý Phong 83 Nguyễn Duy Dương	X	X	X	X						X	
17	TYT P. An Đông	KP. 11, 12, 13, 14	131 Bùi Hữu Nghĩa	X	X	X	X							X
18	TYT	TYT	440/44 Thống Nhất	X				X	X	X	X	X		
19	Điểm Y tế	Điểm Y tế	818 Thống Nhất	X				X	X	X	X	X		
20	BVĐK Hồng Đức	BVĐK Hồng Đức	32/2 Thống Nhất		X	X	X		X		X			
21	BVĐK Gò Vấp	BVĐK Gò Vấp	641 Quang Trung, P. Thông Tây Hội		X	X	X	X		X		X		
22	PKĐK Bắc Sài Gòn	PKĐK Bắc Sài Gòn	189 Nguyễn Oanh, P. Gò Vấp		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
23	PK 118	Trường Phan Chu Trinh cơ sở 2	88 Đường số 2			X	X			X				
24	PK 118	Giáo xứ Bắc Dũng	748/49 Thống Nhất			X	X						X	
25	BVĐK Gò Vấp	641 Quang Trung, P. Thông Tây Hội	BVĐK Gò Vấp		X	X	X	X		X		X		
26	BV Bình Tân	BV Bình Tân	809 Hương lộ 2, P. Bình Trị Đông		X	X	X	X	X	X	X	X		
27	BV Nhi đồng Thành phố	BV Nhi đồng Thành phố	15 Võ Trần Chí, X. Tân Nhựt	X	X			X	X	X	X	X	X	
28	BV Gia An 115	BV Gia An 115	05 Đường Số 17A,P. An Lạc			X	X	X	X	X	X	X	X	
29	BV Triều An	BV Triều An	425 Kinh Dương Vương, P. An Lạc			X	X	X	X	X	X	X		
30	BV Minh Anh	BV Minh Anh	36 Đường 1B, P. An Lạc				X				X	X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
31	BV Quốc tế City	BV Quốc tế City	3 Đường 17A, P. An Lạc	X	X			X	X	X	X	X		
32	BV Quốc Ánh	BV Quốc Ánh	104-110 Đường số 54, P. Tân Tạo			X	X	X	X	X	X	X	X	
33	PKĐK Thành An	PKĐK Thành An	740-744 Hương lộ 2, P. Bình Trị Đông			X	X	X	X	X	X	X		
34	PKĐK Timec	PKĐK Vinmec	Block FG chung cư Tecco town, số 4449 Nguyễn Cửu Phú, P. Tân Tạo			X	X	X	X	X	X	X	X	
35	TYT P.	Trụ sở 2 - TYT P. An Lạc	549 Hồ Học Lãm, P. An Lạc	X				X	X	X	X	X		
36	TYT P.	Trưởng Cao đẳng Quốc tế	460D Kinh Dương Vương, P. An Lạc		X				X					
37	TYT P.	Nhóm lớp Bùi Chì Màu	48 Lê Tấn Bê, P. An Lạc	X						X				
38	BVĐK Gò Vấp	641 Quang Trung, P. Thông Tây Hội	BVĐK Gò Vấp		X	X	X	X		X		X		
39	BV Hồng Đức	32/2 Thống Nhất, P. Gò Vấp	BV Hồng Đức			X	X	X				X		
40	BV 175	768 Nguyễn Kiệm, P. Gò Vấp	BV 175			X	X				X			
41	TYT P. An Phú	TYT P. An Phú	Đường ĐT 743, KP. 1A, P. An Phú	X					X					
42	PKĐK Medic Miền Đông thuộc Công ty TNHH BV Medic Miền Đông	PKĐK Medic Miền Đông thuộc Công ty TNHH BV Medic Miền Đông	Đường Thủ Khoa Huân, KP. Bình Chuẩn 1, P. An Phú			X	X	X	X	X	X	X	X	X
43		Quán cà phê ông Trần Văn Nhứt	16/13, KP. Bình Chuẩn 2, P. An Phú			X	X			X				
44	PK Y khoa Sài Gòn	PK Y khoa Sài Gòn	Đường ĐT 743, KP. Bình Chuẩn 5, P. An Phú			X	X	X	X	X	X	X	X	X
45	PK Y khoa Sài Gòn	Quán cà phê Trung Nguyên	Khu dân cư An Phú, KP. 1B, P. An Phú			X	X				X			
46	PK Y khoa Sài Gòn	Trường MN Hoa Cúc 10	Đường An Phú 13, KP. 7, P. An Phú			X	X			X				
47	PK Y khoa Sài Gòn	Đình Thần Vĩnh Phú	Đường An Phú 17, KP. 8, P. An Phú			X	X					X	X	
48	PKĐK Bình An thuộc Công ty TNHH PKĐK Bình An	PKĐK Bình An thuộc Công ty TNHH PKĐK Bình An	49/B1 Đường ĐT 743, KP. 3, P. An Phú			X	X	X	X	X	X	X	X	X
49		Văn phòng KP. 2	Đường An Phú 27, KP. 2, P. An Phú			X	X				X			
50		Văn phòng KP. 3	Đường N1, KP. 3, P. An Phú			X	X					X		
51	PKĐK Thủ Khoa Huân thuộc Công ty TNHH BV Thủ Khoa Huân	Trung tâm Văn hóa Lao động Bình Dương	Đường D19, khu dân cư Việt Sing, KP. 4, P. An Phú			X	X						X	X
52	BVĐK Thuận Mỹ - Bình Dương (Vạn Phúc 2)	BVĐK Vạn Phúc 2	28/1, KP. Bình Chuẩn 3, P. An Phú			X	X	X	X	X	X	X	X	X
53	BVĐK Hồng Đức II	BVĐK Hồng Đức II	Số 259 An Phú Đông 3, P. An Phú Đông		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
54	PKĐK Sài Gòn Medik	PKĐK Sài Gòn Medik	61 Vườn Lài, P. An Phú Đông		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
55	PKĐK Medic Hoàn Mỹ Sài Gòn	PKĐK Medic Hoàn Mỹ Sài Gòn	Số 588 Đường Hà Huy Giáp, P. An Phú Đông		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
56	TYT P. An Phú Đông	TYT P. An Phú Đông	Số 44 Đường Vườn Lài, KP. 12, P. An Phú Đông	X	X			X	X	X	X	X		
57	Điểm Y tế P. An Phú Đông	Điểm Y tế P. An Phú Đông	Số 538/2 Đường TL29, P. An Phú Đông	X	X			X	X	X	X	X		
58	TYT	TYT P. Bà Rịa	57, Nguyễn Thanh Đằng, P. Bà Rịa	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
59	TYT	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công	Huỳnh Ngọc Hay, P. Bà Rịa	X	X	X	X				X	X		
60	BVĐK Bà Rịa	Điểm Y tế 3	Trương Hán Siêu, P. Bà Rịa	X	X	X	X						X	

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
61	TYT	Tại nhà người dân	P. Bà Rịa	X	X	X	X	X	X	X				
62	BV Nhân dân Gia Định cơ sở 2	BV Nhân dân Gia Định cơ sở 2	125 Lê Lợi P. Bến Thành TP. HCM		X	X	X	X	X	X	X	X		
63	TYT P. Bảy Hiền	TYT P. Bảy Hiền	21 Trần Mai Ninh	X	X			X	X	X	X	X		
64	TYT P. Bảy Hiền	Điểm Y tế 1 thuộc TYT P. Bảy Hiền	304-306 Âu Cơ	X	X			X	X	X	X	X		
65	TYT P. Bảy Hiền	Điểm Y tế 2 thuộc TYT P. Bảy Hiền	117 Năm Châu	X	X			X	X	X	X	X		
66	TYT P. Bảy Hiền và Bv Thống Nhất	Nhà văn hóa KP. 45	232/3 Cộng Hòa			X	X			X				
67	TYT P. Bảy Hiền và PK Gentical	TYT P. Bảy Hiền	21 Trần Mai Ninh			X	X				X			
68	TYT P. Bảy Hiền và PK Gentical	Điểm Y tế 1 thuộc TYT P. Bảy Hiền	304-306 Âu Cơ			X	X					X		
69	TYT P. Bảy Hiền và PK Gentical	Điểm Y tế 2 thuộc TYT P. Bảy Hiền	117 Năm Châu			X	X						X	
70	TYT P. Bến Cát	TYT P. Bến Cát	KP. Lai Khê	X				X	X	X	X	X		
71	TTYT KV Bến Cát	TTYT KV Bến Cát	Số 103, KP. Long Hưng, P. Bến Cát			X	X	X	X	X	X	X		X
72	PKĐK Thuận Thảo	PKĐK Thuận Thảo	SỐ 414, quốc lộ 13, KP. 2, P. Bên Cát		X	X	X	X	X	X	X	X		
73	BV Nhân dân Gia Định cơ sở 2	BV Nhân dân Gia Định cơ sở 2	125 Lê Lợi P. Bến Thành TP. HCM		X	X	X	X	X	X	X	X		
74	TYT P. Bình Cơ	TYT P. Bình Cơ	Đường DT 747, KP. Mỹ Đức, P. Bình Cơ	X	X			X	X	X	X	X	X	X
75	Điểm TYT P. Bình Cơ	Điểm TYT P. Bình Cơ	Đường DT 747, KP. 2, P. Bình Cơ	X	X			X	X	X	X	X	X	X
76	Đoàn PK Sài Gòn Tân Bình	Văn phòng KP. 5	Đường ĐT 747, VP KP. 5, P. Bình Cơ			X	X						X	
77	Đoàn PK Sài Gòn Tân Bình	Khám lưu động tại nhà các KP.	Các KP. P. Bình Cơ			X	X						X	X
78	Đoàn PK Sài Gòn Tân Bình	TYT P. Bình Cơ	Đường DT 747, KP. Mỹ Đức, P. Bình Cơ			X	X							X
79	BVĐK Khánh Hội (Đoàn 1)	Điểm TYT P. Bình Cơ	Đường DT 747, KP. 2, P. Bình Cơ			X	X							X
80	BVĐK Khánh Hội (Đoàn 1)	Văn phòng KP. 4	Đường ĐT 747B, VP KP. 4, P. Bình Cơ			X	X						X	
81	BVĐK Khánh Hội (Đoàn 2)	Văn phòng KP. 1	Đường DT 747, VP KP. 3, P. Bình Cơ			X	X							X
82	BVĐK Khánh Hội (Đoàn 2)	Văn Phòng KP. 3	Đường HN 16, VP KP. 3, P. Bình Cơ			X	X						X	
83	PKĐK Health care	Tại PK Healthcare	Khu công nghiệp NamTân Uyên mở rộng			X	X	X	X	X	X	X	X	X
84	PKĐK Health care	Khám lưu động tại nhà các KP.	Các KP. P. Bình Cơ			X	X	X	X	X	X	X	X	X
85	TYT P. Bình Hòa	TYT P. Bình Hòa	Đường Đồng An, KP Đông Ba, P. Bình Hòa	X	X	X	X		X		X			
86	PKĐK Thủ Khoa Huân	PKĐK Thủ Khoa Huân	Thửa đất số 702, Tờ bản đồ số 3, Đường Thủ Khoa Huân, KP. Bình Thuận 2, P. Thuận Giao		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
87	PKĐK PF2	PKĐK PF2	Thửa 189 Tờ bản đồ số 230 Đại lộ Bình Dương, KP. Bình Giao, P. Thuận Giao		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
88	PKĐK Bình Đáng	PKĐK Bình Đáng	2/22 Đường Nguyễn Du, KP. Bình Đức 1, P. Bình Hòa		X	X	X		X	X	X	X	X	X
89	BV Quân Y 4	BV Quân Y 4	Số 137, Đường ĐT743B, KP. Thống Nhất 2, P. Dĩ An		X	X	X	X	X	X	X	X		
90	BV Bình Tân	Văn phòng KP. 27	845/19 Lê Đức Anh			X	X	X						

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
91	TYT P. Bình Hưng Hoà	Văn phòng KP. 15	35 Đường số 10 , P. Bình Hưng Hoà			X	X		X					
92	BV Bình Tân	Văn phòng KP. 29	225/25 , Gò Xoài , P. Bình Hưng Hoà			X	X		X					
93	BV Bình Tân	Văn phòng KP. 31	90, Kênh Nước Đen , P. Bình Hưng Hoà			X	X			X				
94	TYT P. Bình Hưng Hoà	Điểm Y tế P. Bình Hưng Hoà	1014/88/1 Tân Kỳ Tân Quý			X	X			X				
95	BV Bình Tân	Văn phòng KP. 38	30/31 Đường số 18B , P. Bình Hưng Hoà			X	X				X			
96	TYT P. Bình Hưng Hoà	Văn phòng KP. 12	189/18 Đường 26/3 , P. Bình Hưng Hoà			X	X				X			
97	BV Bình Tân	KP. 46	12 Đường số 20 , P. Bình Hưng Hoà			X	X					X		
98	TYT P. Bình Hưng Hoà	Điểm Y tế P. Bình Hưng Hoà	716 Tân Kỳ Tân Quý , P. Bình Hưng Hòa			X	X					X		
99	BV Bình Tân	Trường TH Lê Trọng Tấn	79/24 Đường số 4 , P. Bình Hưng Hoà			X	X							X
100	BV Phục hồi chức năng và điều trị bệnh nghề nghiệp	Trường TH Trần Đại Nghĩa (Trường TH Bình Long cũ)	1A Đường số 4 , P. Bình Hưng Hoà			X	X							X
101	TYT P. Bình Hưng Hoà	Công ty TNHH một thành viên Minh Nhi	133B , Gò Xoài , P. Bình Hưng Hoà			X				X				
102	TYT P. Bình Hưng Hoà	Trường Cao đẳng Y Dược Sài Gòn	1014/88/1 , Tân Kỳ Tân Quý , P. Bình Hưng Hoà			X							X	
103	TYT P. Bình Lợi Trung	PKĐK thuộc Điểm Y tế số 4 thuộc TYT P. Bình Lợi Trung	99/6 Nơ Trang Long	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	
104	BVĐK Gia Định	BVĐK Gia Định	425-427-429 Nơ Trang Long			X	X	X	X		X		X	
105	BV 115	TH Phú Định	15 Lý Chiêu Hoàng			X	X						X	
106	BV Nguyễn Tri Phương	BV Nguyễn Tri Phương	468 Đường Nguyễn Trãi			X	X	X			X			
107	PK Hoàng Khang	PK Hoàng Khang	285 Bà Hom			X	X				X			
108	TYT	TYT	20-22C Lý Cchiêu Hoàng	X	X			X	X	X	X	X	X	X
109	BV Bình Phú	BV Bình Phú	2D Đường Chợ Lớn			X	X	X	X	X	X	X	X	
110	BV Đại học Quốc tế Hồng Bàng	BV Đại học Quốc tế Hồng Bàng	Số 1 Đường 10, Khu nhà ở Vạn Phúc 1, P. Hiệp Bình		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
111	BV Nhân dân Gia Định	BV Nhân dân Gia Định	01 Nơ Trang Long P. Gia Định		X	X	X	X	X	X	X	X		
112	TYT P. Bình Quới	TYT P. Bình Quới	Số 1 Khu hành chính Thanh Đa, P. Bình Quới	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
113	TYT P. Bình Tây	TYT P. Bình Tây	223 Hậu Giang	X	X	X	X		X					
114	TYT P. Bình Tây	TYT P. Bình Tây	223 Hậu Giang	X	X	X	X			X				
115	TYT P. Bình Tây	Trụ sở KP. 8	743/11 Hồng Bàng	X	X	X	X				X			
116	TYT P. Bình Tây	Hẻm 51 Lê Quang Sung	Hẻm 51 Lê Quang Sung	X	X	X	X					X		
117	TYT P. Bình Tây	189 Minh Phụng	189 Minh Phụng	X	X	X	X						X	
118	BV Nhân dân Gia Định	BV Nhân dân Gia Định	01 Nơ Trang Long P. Gia Định		X	X	X	X	X	X	X	X		
119	BVĐK Lãnh Binh Thăng	BVĐK Lãnh Binh Thăng	72 Đường số 5, P. Bình Thới	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
120	TYT P. Bình Thới	TYT P. Bình Thới	72A Đường số 5 Cư xá Bình Thới, P. Bình Thới	X	X	X	X	X	X	X	X	X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
121	Điểm Y tế 2 TYT P. Bình Thới	Điểm Y tế 2 TYT P. Bình Thới	111/2A Lạc Long Quân, P. Bình Thới	X				X	X	X	X	X		
122	TYT P. Bình Thới	khám tại nhà cho người dân khó khăn trong việc đi lại	nhà người dân khó khăn trong việc đi lại	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
123	Điểm Y tế 1 TYT P. Bình Thới	khám tại nhà cho người dân khó khăn trong việc đi lại	nhà người dân khó khăn trong việc đi lại	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
124	Điểm Y tế 2 TYT P. Bình Thới	khám tại nhà cho người dân khó khăn trong việc đi lại	nhà người dân khó khăn trong việc đi lại	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
125	TYT P. Bình Thới	KP. 14	94A Dương Đình Nghệ, P. Bình Thới	X	X	X	X				X			
126	TYT P. Bình Thới	KP. 15	72A Đường số 5 cư xá Bình Thới, P. Bình Thới (TYT P. Bình Thới)	X	X	X	X					X		
127	TYT P. Bình Thới	KP. 1, 2, 3	KP. 1, 2, 3	X	X	X	X						X	
128	TYT P. Bình Thới	KP. 4, 5, 6	KP. 4, 5, 6	X	X	X	X							X
129	TYT P. Bình Tiên	TYT P. Bình Tiên	148- 150 gia phú , P. Bình Tiên	X				X	X	X	X	X		
130	TYT P. Bình Tiên	khám tại nhà cho người dân khó khăn trong việc đi lại	nhà người dân khó khăn trong việc đi lại			X	X	X	X	X	X	X		
131	BVĐK Quốc Ánh	BVĐK Quốc Ánh	104-110 Đường số 54, P. Tân Tạo		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
132	BVĐK Bình Tân	BVĐK Bình Tân	809 Hương lộ 2		X	X	X	X	X	X	X	X		
133	PKĐK Thành An	PKĐK Thành An	740 - 746 Hương lộ 2		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
134	TYT P. Bình Trị Đông	TYT P. Bình Trị Đông	815 Hương lộ 2	X				X	X	X	X	X		
135	Điểm Y tế P. Bình Trị Đông	Điểm Y tế P. Bình Trị Đông	276/51 Tân Hòa Đông	X				X	X	X	X	X		
136	BVĐK Bình Tân	Nhà dân	704/9 Hương lộ 2			X	X			X				
137	BVĐK Bình Tân	nhà dân	236/3 Mã Lò			X	X				X			
138	BVĐK Bình Tân	Trung tâm cung ứng dịch vụ công	1A Liên khu 1 - 6			X	X						X	
139	PKĐK Thành An	Văn phòng KP. 36	530 Tỉnh lộ 10			X	X						X	
140	BVĐK Bình Tân	Trụ sở tiếp dân KP. 19	766 Hương lộ 2			X	X							X
141	PKĐK Thành An	Nhà dân	43/6A Trương Phước Phan			X	X							X
142	BV Lê Văn Thịnh	BV Lê Văn Thịnh	130 Lê Văn Thịnh	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
143	BV Lê Văn Thịnh	TYT P. Bình Trưng	72 Nguyễn Duy Trinh, P. Bình Trưng		X	X	X		X		X			
144	BV Lê Văn Thịnh	Trụ sở KP. 15	102 Đường 38, KP. 15, P. Bình Trưng			X	X					X		
145	TYT P. Cát Lái	TYT P. Cát lái	564 Trường Gia Mô	X	X			X	X	X	X	X	X	
146	BV Lê Văn Thịnh	BV Lê Văn Thịnh	130 Lê Văn Thịnh	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	
147	BV Lê Văn Thịnh	Nhà dân	KP. 1 P. Cát Lái			X	X						X	
148	BV Lê Văn Thịnh	nhà dân	KP. 8 P. Cát Lái			X	X				X			
149	BV Lê Văn Thịnh	Phòng cộng đồng chung cư City Alto	Đường 33CL			X	X						X	
150	TYT P. Cầu Kiệu	TYT P. Cầu Kiệu	330/23 Phan Đình Phùng	X	X			X	X	X	X	X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
151	TYT P. Cầu Kiệu	Khám sức khỏe tại nhà cho người đi lại khó khăn, NKT nặng, đặc biệt nặng	nhà dân	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
152	BV Nhân dân Gia Định	BV Nhân dân Gia Định	01 Nơ Trang Long P. Gia Định		X	X	X	X	X	X	X	X		
153	BVĐK Tân Định	BVĐK Tân Định cơ sở 2	233-235 Trần Hưng Đạo, P. COL			X	X	X	X	X	X	X	X	
154	BV Nguyễn Trãi	BV Nguyễn Trãi	314 Nguyễn Trãi, P. An Đông			X	X	X	X	X	X	X		
155	BV Lê Văn Thịnh	Trung tâm cung ứng dịch vụ công P. COL	57-59 Đề Thám, P.COL			X	X				X			
156	TYT P. COL	Điểm Y tế 1 - TYT P. COL	97 Cô Giang, P.COL	X	X			X	X	X	X	X		
157	BV Hoàn Mỹ Bình Dương	BV Hoàn Mỹ Bình Dương	Số 45 Hồ Văn Cống, P. Chánh Hiệp		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
158	TYT P. Chánh Hiệp	TYT P. Chánh Hiệp	Đường Trần Ngọc Lên, KP. Định Hòa 2, P. Chánh Hiệp	X	X			X	X	X	X	X	X	X
159	Điểm Y tế P. Chánh Hiệp	Điểm Y tế P. Chánh Hiệp	Đường Lê Văn Tách, KP. Tương Bình Hiệp 3, P. Chánh Hiệp	X	X			X	X	X	X	X	X	X
160	BVĐK Phương Chi	Văn phòng KP. TBH 6	KP. Tương Bình Hiệp 6, Chánh Hiệp		X	X	X			X				
161	BVĐK Phương Chi	BVĐK Phương Chi	số 73, Đường DX 76, KP. Định Hòa 2, P. Chánh Hiệp		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
162	BV PHCN-ĐTBNN	Trụ sở KP29	154/81D Âu Dương Lân			X	X	X						
163	BV PHCN-ĐTBNN	TYT P. Chánh Hưng	141 Hưng Phú			X	X		X					
164	BV PHCN-ĐTBNN	Trụ sở KP10	Hẻm 96 Dã Tượng			X	X			X				
165	BV PHCN-ĐTBNN	Trụ sở KP6	534 Hưng Phú			X	X				X			
166	BV PHCN-ĐTBNN	chung cư Ngọc Phương Nam	277 Âu Dương Lân			X	X				X			
167	BV PHCN-ĐTBNN	Chùa Từ Thạnh	287/21 Âu Dương Lân			X	X						X	
168	BVĐK Chánh Hưng	Trụ sở KP 41	23/15 Hồ Thành Biên			X	X				X			
169	BVĐK Chánh Hưng	Miếu Bình An	231/81 Dương Bá Trạc			X	X				X			
170	BVĐK Chánh Hưng	Đình Chánh Hưng	769/257 Phạm Thế Hiển			X	X						X	
171	TTYT KV Tân Uyên	Văn phòng KP. Uyên Hưng 6, P.Tân Uyên	P.Tân Uyên			X	X							X
172	TTYT KV Tân Uyên	TTYT KV Tân Uyên	Uyên Hưng 7, P.Tân Uyên	X	X	X	X	X		X		X		
173	TYT P. Chợ Lớn	PKĐK thuộc TYT P. Chợ Lớn	642a Nguyễn Trãi, P. Chợ Lớn	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
174	TYT P. Chợ Lớn	Điểm Y tế 1	225B Trần Hưng Đạo, P. Chợ Lớn	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
175	TYT P. Chợ Lớn	Điểm Y tế 2	227 Hải Thượng Lãn Ông, P. Chợ Lớn	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
176	TYT P. Chợ Lớn	Điểm Y tế 3	525 Trần Hưng Đạo, P. Chợ Lớn	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
177	TYT P. Chợ Lớn	Điểm Y tế 4	227 Nguyễn Chí Thanh, P. Chợ Lớn	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
178	TYT P. Chợ Lớn	586 Trần Hưng Đạo, P. Chợ Lớn	586 Trần Hưng Đạo, P. Chợ Lớn		X	X	X		X					
179	TYT P. Chợ Lớn	c/c 10 Đỗ Ngọc Thạnh, P. Chợ Lớn	c/c 10 Đỗ Ngọc Thạnh, P. Chợ Lớn		X	X	X				X			
180	TYT P. Chợ Lớn	85 Trần Chánh Chiếu, P. Chợ Lớn	85 Trần Chánh Chiếu, P. Chợ Lớn		X	X	X					X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
181	TYT P. Dĩ An	TYT P. Dĩ An	455 Đường Trần Hưng Đạo, KP Bình Minh, P. Dĩ An	X	X			X	X	X	X	X	X	X
182	TYT P. Dĩ An	Điểm Y tế 2 - TYT P. Dĩ An	Đường Lê Hồng Phong, KP. Đông Chiêu, P. Dĩ An	X	X			X	X	X	X	X	X	X
183	TTYT KV Dĩ An	TTYT KV Dĩ An	số 500, Đường ĐT 743, KP. Đông Tác, P. Dĩ An		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
184	BVĐK Hoàn Hảo	BVĐK Hoàn Hảo	Số 2 Kha Vạn Cân, KP. Bình Đường 2, Dĩ An		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
185	TYT P. Đông Hưng Thuận	Trụ sở chính TYT	593 Nguyễn Văn Quá, KP. 21	X				X	X	X	X	X		
186	TYT P. Đông Hưng Thuận	Điểm Y tế 1	4/9 TTN1 KP7	X				X	X	X	X	X		
187	TYT P. Đông Hưng Thuận	Điểm Y tế 2	Số 49, Đường DD7, KP 20	X				X	X	X	X	X		
188	PKĐK 118	Văn phòng KP 14	448/27 Trường Chinh		X	X	X				X			
189	TYT P. Đông Hưng Thuận	Khám sức khỏe tại nhà cho nhóm yếu thế	nhà dân	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
190	PKĐK 118	Khám lưu động tại nhà dân, KP.	nhà dân, văn phòng KP.		X	X	X	X	X	X		X		
191	TYT P. Đức Nhuận	TYT P. Đức Nhuận	80A Thích Quảng Đức, P. Đức Nhuận	X				X	X	X	X	X		
192	TYT P. Đức Nhuận	Điểm Y tế 1 thuộc TYT P. Đức Nhuận	166 Thích Quảng Đức, P. Đức Nhuận	X				X	X	X	X	X		
193	TYT P. Đức Nhuận	PKĐK thuộc Điểm Y tế 3 thuộc TYT P. Đức Nhuận	23 Nguyễn Văn Đậu, P. Đức Nhuận	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
194	BVĐK Bình Thạnh	BVĐK Bình Thạnh	132 Lê Văn Duyệt, P. Gia Định	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
195	BV Nhân dân Gia Định CS chính	BV Nhân dân Gia Định CS chính	01 Nơ Trang Long P. Gia Định	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
196	TYT P. Bình Lợi Trung	TYT P. Bình Lợi Trung	99/6 Nơ Trang Long	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	
197	PKĐK Phước An	PKĐK Phước An	104 Nguyễn Văn Đậu	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
198	TYT P. Gia Định	TYT P. Gia Định (Trụ sở chính)	339 Bạch Đằng	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
199	TYT P. Gia Định	Điểm Y tế 1	91/18G Lê Văn Duyệt	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
200	TYT P. Gia Định	Điểm Y tế 3	60 Vũ Tùng	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
201	TYT P. Gia Định	Điểm Y tế 4	42/16 Hoàng Hoa Thám	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
202	TYT P. Gia Định	Điểm Y tế 5	105 Xô Viết Nghệ Tĩnh	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
203	BVĐK Gò Vấp	BVĐK Gò Vấp	641 Quang Trung, P. Thông Tây Hội			X	X	X		X		X		
204	PKĐK Bắc Sài Gòn	PKĐK Bắc Sài Gòn	189 Nguyễn Oanh, P. Gò Vấp	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
205	TYT P. Gò Vấp	TYT P. Gò Vấp	507B Quang Trung, P. Gò Vấp	X				X	X	X	X	X		
206	TYT P. Gò Vấp	Điểm Y tế P. Gò Vấp	37 Nguyễn Thái Sơn, P. Gò Vấp	X				X	X	X	X	X		
207	TYT P. Hạnh Thông	TYT P. Hạnh Thông	79 Nguyễn Văn Nghi	X				X	X	X	X	X		
208	TYT P. Hạnh Thông	Điểm Y tế 1 thuộc TYT P. Hạnh Thông	499/4/1 Lê Quang Định	X				X	X	X	X	X		
209	TYT P. Hạnh Thông	PKĐK thuộc TYT P. Hạnh Thông	201 Nguyễn Thái Sơn	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
210	BV Đại học Quốc tế Hồng Bàng	BV Đại học Quốc tế Hồng Bàng	Số 1 Đường 10, Khu nhà ở Vạn Phúc 1, P. Hiệp Bình		X	X	X	X	X	X	X	X	X	

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
211	TYT P. Hiệp Bình	TYT P. Hiệp Bình	Số 07 Đường số 22, P. Hiệp Bình	X	X	X	X					X	X	
212	PKĐK Hạnh Phúc	PKĐK Hạnh Phúc	420-422-424, Đường 3 tháng 2, P. Hòa Hưng			X	X	X	X	X	X	X	X	
213	BV Nhân dân Gia Định cơ sở 2	BV Nhân dân Gia Định cơ sở 2	125 Lê Lợi P. Bến Thành TP. HCM		X	X	X	X	X	X	X	X		
214	PKĐK Thánh Tâm	PKĐK Thánh Tâm	Đường Nguyễn Văn Tiết, KP. Bình Hòa, Lái Thiêu			X	X	X	X	X	X	X		
215	TYT P. Lái Thiêu	TYT P. Lái Thiêu	Số 547B KP. Nguyễn Trãi, Lái Thiêu	X				X						
216	TTYT KV Thuận An	Trường Trung cấp Kinh tế - Công nghệ Việt Mỹ	Đường Nguyễn Văn Tiết, KP. Đông Tư, Lái Thiêu		X	X			X					
217	TYT P. Linh Xuân	PKĐK thuộc TYT P. Linh Xuân	Số 2, Nguyễn Văn Lịch, P. Linh Xuân	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
218	TYT P. Linh Xuân	Điểm Y tế 2 thuộc TYT P. Linh Xuân	Số 9, Đường số 3, Khu tái định cư 6,8ha, P. Linh Xuân	X					X					X
219	TYT P. Linh Xuân	Điểm Y tế 3 thuộc TYT P. Linh Xuân	Số 23, Nguyễn Văn Lịch, P. Linh Xuân	X				X	X	X	X	X	X	X
220	TYT P. Linh Xuân	Trường Đại học Khoa học xã hội nhân văn - ĐH Quốc gia TP. HCM	Đường Võ Trường Toản, khu Đô Thị ĐHQG-HCM, KP 9, P.Linh Xuân			X		X	X	X	X	X	X	
221	BVĐK Hoàn Mỹ Thủ Đức	BVĐK Hoàn Mỹ Thủ Đức	241 Hoàng Cầm, P. Linh Xuân			X	X	X	X	X	X	X	X	
222	BVĐK KV Thủ Đức	BVĐK KV Thủ Đức	Số 64, Đường Lê Văn Chí, P. Linh Xuân		X	X	X	X	X	X	X	X		
223	BVĐK Hoàn Hảo	BVĐK Hoàn Hảo	Số 2, Kha Vạn Cân, P. Dĩ An		X	X	X	X	X	X	X	X		
224	BVĐK Bà Rịa	Trụ sở KP. Núi Dinh	Đường Trịnh Đình Thảo, KP. Núi Dinh			X	X			X				
225	BVĐK Bà Rịa	Điểm Y tế 1	593 Phan Văn Trị KP. Kim Hải			X	X				X			
226	BVĐK Bà Rịa	Điểm Y tế 2	Số 13 Lê Trọng Tấn, P. Long Hương			X	X						X	
227	PKĐK thuộc TYT P. Nhiêu Lộc	TYT P. Nhiêu Lộc	80/5 Bà Huyện Thanh Quang	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
228	TYT P. Nhiêu Lộc	Điểm Y tế 2 TYT P. Nhiêu Lộc	398B Cách Mạng Tháng 8	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
229	TYT P. Nhiêu Lộc	Điểm Y tế 4 TYT P. Nhiêu Lộc	407/12 Lê Văn Sỹ	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
230	BVĐK Bình Dương	văn phòng KP. Tân An 3	Đường Lê Chí Dân, P. Phú An			X	X		X	X				
231	TYT P. Phú Định	Điểm chính TYT P. Phú Định	6b Phú Định	X				X	X	X	X	X		
232	TYT P. Phú Định	Điểm Y tế 1	59 Lương Ngọc Quyến	X				X	X	X	X	X		
233	TYT P. Phú Định	Điểm Y tế 2	64 Hoài Thanh	X				X	X	X	X	X		
234	TYT P. Phú Định	Điểm Y tế 3	19 Mễ Cốc	X				X	X	X	X	X		
235	BVĐK Bình Dương	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Số 6, Trần Văn Ơn, P. Phú Lợi		X	X	X	X	X	X	X	X		
236	BVĐK Bình Dương	BVĐK Bình Dương	Số 5, Đường Phạm Ngọc Thạch, P. Phú Lợi		X	X	X	X	X	X	X	X		
237	PKĐK Vạn Thành Sài Gòn	Văn Phòng KP. Tân Hạnh	Tân Hạnh, P. Phú Mỹ		X	X	X							X
238	TYT P. Phú Thuận	TYT P. Phú Thuận	1705 Huỳnh Tấn Phát, P. Phú Thuận	X				X	X	X	X	X		
239	PK AMV	TYT P. Phú Thuận	1705 Huỳnh Tấn Phát, P. Phú Thuận		X	X	X	X	X	X	X	X		
240	BVĐK Nguyễn Thị Thập	BVĐK Nguyễn Thị Thập	101 Nguyễn Thị Thập, P. Tân Mỹ		X	X	X	X	X	X	X	X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
241	BV Lê Văn Việt	Điểm chính TYT Phước Long	Đường 8, Phước Long			X	X	X	X	X	X	X		
242	BV Lê Văn Việt	Điểm 1 TYT Phước Long	51 Hồ Bá Phấn, Phước Long			X	X	X	X	X	X	X		
243	BV Lê Văn Việt	Điểm 2 TYT Phước Long	Đường 22, Phước Long			X	X	X	X	X	X	X		
244	TYT Phước Long	Điểm chính TYT Phước Long	Đường 8, Phước Long	X	X			X	X	X	X	X	X	X
245	TYT Phước Long	Điểm 1 TYT Phước Long	51 Hồ Bá Phấn, Phước Long	X	X			X	X	X	X	X	X	X
246	TYT Phước Long	Điểm 2 TYT Phước Long	Đường 22, Phước Long	X	X			X	X	X	X	X	X	X
247	PKĐK Thiên Nam thuộc Công ty cổ phần PKĐK Thiên Nam	PKĐK Thiên Nam thuộc Công ty cổ phần PKĐK Thiên Nam	Số 192-194 Đường 3/2 và cổng sau số 2-4 Đường Nguyễn Đôn Tiết, P. Rạch Dừa		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
248	TYT P. Phước Thắng	Điểm Y tế P. Phước Thắng	58A Phước Thắng, P. Phước Thắng		X				X					
249	PKĐK Thiên Nam thuộc Công ty cổ phần PKĐK Thiên Nam	PKĐK Thiên Nam thuộc Công ty cổ phần PKĐK Thiên Nam	Số 192-194 Đường 3/2 và cổng sau số 2-4 Đường Nguyễn Đôn Tiết, P. Rạch Dừa		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
250	TYT P. Rạch Dừa	TYT P. Rạch Dừa	03 Nguyễn Hữu Cảnh, P. Rạch Dừa	X	X			X	X	X	X	X	X	X
251	TYT P. Rạch Dừa	Điểm Y tế 1 thuộc TYT P. Rạch Dừa	484/2 Đường 30/4, P. Rạch Dừa	X	X			X	X	X	X	X	X	X
252	BVĐK Vũng Tàu	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	977 Bình Giã, P. Rạch Dừa		X	X	X							X
253	PKĐK Medic Sài Gòn 5	PKĐK Medic Sài Gòn 5	Số 637C Đường 30/4, P. Rạch Dừa		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
254	BV Nhân dân Gia Định cơ sở 2	BV Nhân dân Gia Định cơ sở 2	125 Lê Lợi P. Bến Thành TP. HCM		X	X	X	X	X	X	X	X		
255	BVĐK Bà Rịa	BVĐK Bà Rịa	số 686 Võ Văn Kiệt, P. Tam Long	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
256	TYT P. Tam Long	TYT P. Tam Long	Tỉnh lộ 52 KP. 1 Long Phước, P. Tam Long	X	X	X	X	X				X		
257	TYT P. Tam Long	Trụ sở KP. 2 Long Phước	Đường số 9A, Hương lộ 8, KP. 2 Long Phước, P. Tam Long			X	X						X	
258	TYT P. Tam Long	Trụ sở KP. 3 Long Phước	Đường số 85, KP. 2 Long Phước, P. Tam Long			X	X							X
259	TYT P. Tam Long	KP. 1 Hòa Long	KP. 1 Hòa Long				X		X	X	X			
260	PKĐK Asia Phú Mỹ	KP. 2 Long Tâm	P. Tam Long		X	X	X						X	
261	PKĐK Asia Phú Mỹ	Ủy ban nhân dân P. Tam Long	P. Tam Long		X	X	X							X
262	PKĐK thuộc TYT P. Tam Thắng	TYT P. Tam Thắng	278 Lê Lợi, P. Tam Thắng	X	X	X	X	X	X	X	X	X		X
263	PKĐK thuộc TYT P. Tam Thắng	Trụ sở KP. 21	53/57 Lê Hồng Phong, P. Tam Thắng		X	X	X				X			
264	PKĐK thuộc TYT P. Tam Thắng	Trụ sở KP. 22	60/16C Nguyễn Tri Phương, P. Tam Thắng		X	X	X			X				
265	BV nhân dân 115	Trụ sở KP. 24	26 Hoàng Văn Thụ, P. Tam Thắng			X	X					X		
266	PKĐK thuộc TYT P. Tam Thắng	Trụ sở KP. 10	A7-11/10 Trung tâm đô thị Chí Linh		X	X	X							X
267	PKĐK thuộc TYT P. Tam Thắng	Điểm Y tế 1	Khám tại nhà	X	X	X	X	X	X					
268	TTYT Vietsovpetro (buổi chiều)	TTYT Vietsovpetro	02 Pasteur, P. Tam Thắng			X	X	X	X	X	X	X		
269	TYT P. Tân Bình	TYT P. Tân Bình	12 Tân Hải, P. Tân Bình	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
270	BV Nguyễn Trãi	BV Nguyễn Trãi	314 Nguyễn Trãi, P. An Đông	X	X	X	X	X	X	X	X	X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
271	BVĐK Tân Bình	BVĐK Tân Bình	605 Hoàng Văn Thụ, P. Tân Sơn Nhất	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
272	PKĐK Medic Sài Gòn 2	TYT P. Tân Hải	QL51, P. Tân Hải			X	X							X
273	PKĐK Medic Sài Gòn 2	PKĐK Medic Sài Gòn 2	Số 252 Quốc Lộ 51, P. Tân Hải.		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
274	TYT P. Tân Hưng	TYT P. Tân Hưng	208 Lê Văn Lương, P. Tân Hưng	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
275	TYT P. Tân Hưng	Điểm Y tế 3 thuộc TYT P. Tân Hưng	98 Đường 13, P. Tân Hưng	X	X			X	X	X	X	X		
276	BV Nguyễn Trãi	BV Nguyễn Trãi	314 Nguyễn Trãi P. An Đông			X	X	X	X	X	X	X		
277	BVĐK Quốc tế Nam Sài Gòn	BVĐK Quốc tế Nam Sài Gòn	88 Đường số 8, KDC Trung Sơn, X. Bình Hưng			X	X		X	X	X	X	X	
278	BVĐK Nguyễn Thị Thập	BVĐK Nguyễn Thị Thập	101 Nguyễn Thị Thập, P. Tân Mỹ			X	X	X	X	X	X	X	X	
279	BV Đại học Y Dược TP. HCM	TYT P. Tân Hưng	208 Lê Văn Lương, P. Tân Hưng			X	X						X	
280	BVĐK Nguyễn Thị Thập	BVĐK Nguyễn Thị Thập	101 Nguyễn Thị Thập, P. Tân Mỹ	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	
281	BVĐK Tân Phú	BVĐK Tân Phú	611 Âu Cơ, P. Tân Phú	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
282	BVĐK Tân Phú	TYT P. Tân Phú	70/1B Huỳnh Thiện Lộc, P. Tân Phú			X	X		X					
283	BV 1A	TYT P. Tân Phú	70/1B Huỳnh Thiện Lộc, P. Tân Phú			X	X			X				
284	PKĐK thuộc Chi nhánh Công ty TNHH AMV VACCINE	TYT P. Tân Phú	70/1B Huỳnh Thiện Lộc, P. Tân Phú			X	X				X	X	X	
285		Trường MN Hướng Dương	562/1 Lũy Bán Bích, P. Tân Phú			X	X				X			
286		Trung tâm bồi dưỡng chính trị P. Tân Phú	122 Hòa Bình, P. Tân Phú			X	X							X
287	PKĐK Medic Sài Gòn 2	PKĐK Medic Sài Gòn 2	Số 252 Quốc Lộ 51, P. Tân Hải.	X	X	X		X	X	X	X	X	X	
288	PKĐK thuộc Công ty TNHH Medic Tâm An Phú Mỹ	PKĐK Medic Tâm An	PKĐK Medic Tâm An		X	X	X		X					
289	BVĐK Tân Bình	BVĐK Tân Bình	605 Hoàng Văn Thụ, P. Tân Sơn Nhất			X	X	X	X	X	X	X		
290	BVĐK Tân Phú	BVĐK Tân Phú	609-611 Âu Cơ, P. Tân Phú			X	X	X	X	X	X	X		
291	TYT P. Tân Sơn	TYT P. Tân Sơn	40 Trần Thái Tông, P. Tân Sơn	X				X	X	X	X	X	X	
292	PKĐK Phú Đức	TYT P. Tân Sơn	40 Trần Thái Tông, P. Tân Sơn			X	X				X		X	
293	BV Thống Nhất	KP. 1	60 Tân Canh				X				X			
294	BV Tâm Anh	60 Tân Canh	60 Tân Canh		X	X	X	X						
295	TYT Tân Sơn Hòa	337/5 Lê Văn Sĩ	337/5 Lê Văn Sĩ	X	X			X	X	X	X	X		
296	TYT Tân Sơn Hòa	376 Lê Văn Sỹ	376 Lê Văn Sỹ	X				X	X	X	X	X		
297	Trạm Y Tế Tân Sơn Hòa	188 Phạm Văn Hai	188 Phạm Văn Hai	X				X	X	X	X	X		
298	TYT P. Tân Tạo	TYT P. Tân Tạo	Số 02 Đường 3C, P. Tân Tạo	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
299	PKĐK thuộc Công ty TNHH Medic Tâm An Phú Mỹ	PKĐK Medic Tâm An	PKĐK Medic Tâm An		X	X	X		X					
300		PKĐK Medic Tâm An	PKĐK Medic Tâm An		X	X	X				X			

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
301	PKĐK thuộc Công ty TNHH Medic Tâm An Phú Mỹ	PKĐK Medic Tâm An	PKĐK Medic Tâm An		X	X	X						X	
302	PKĐK thuộc Công ty TNHH Medic Tâm An Phú Mỹ	PKĐK Medic Tâm An	PKĐK Medic Tâm An		X	X	X							X
303	TYT P. Tân Thới Hiệp (Buổi tối)	Nhà dân KP. 2	số 80/33, Đường Nguyễn Trác, KP. 2, P. Tân Thới Hiệp	X	X	X	X	X						
304	TYT P. Tân Thới Hiệp (Buổi sáng)	Văn phòng KP. 4	38-40, Đường TTH20, P. Tân Thới Hiệp	X	X	X	X			X				
305	TYT P. Tân Thới Hiệp (Buổi tối)	Nhà văn hóa P. Tân Thới Hiệp	99/7, Nguyễn Thị Đặng, P. Tân Thới Hiệp	X	X	X	X				X			
306	PKĐK 118 (Buổi sáng)	Nhà dân KP. 26	37/2A, Đường Lê Văn Khương, KP. 26, P. Tân Thới Hiệp		X	X	X							X
307	BVĐK Nguyễn Thị Thập	BVĐK Nguyễn Thị Thập	101 Nguyễn Thị Thập	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
308	PKĐK Sài Gòn Tân Thuận	PKĐK Sài Gòn Tân Thuận	Lô HC2, khu chế xuất Tân Thuận			X	X		X		X			
309	PKĐK Phước An Chi nhánh 1	Trung tâm Y khoa Phước An Chi nhánh 1	274 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận			X	X	X		X				
310	PKĐK Sài Gòn Tân Thuận	TYT P. Tân Thuận	531-533 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận	X	X	X	X	X		X		X		
311	PKĐK Sài Gòn Tân Thuận	Điểm Y tế 2	139 Trần Xuân Soạn, P. Tân Thuận	X	X	X	X	X		X		X		
312	TYT P. Tân Thuận	TYT P. Tân Thuận	531-533 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận	X				X	X	X	X	X		
313	TYT P. Tân Thuận	Điểm Y tế 1	478 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận	X				X	X	X	X	X		
314	TYT P. Tân Thuận	Điểm Y tế 2	139 Trần Xuân Soạn, P. Tân Thuận	X				X	X	X	X	X		
315	PKĐK Sài Gòn Tân Thuận	Văn phòng KP. 42,43,44	18B Đường 11N	X	X	X	X		X		X			
316	PKĐK Sài Gòn Tân Thuận	Văn phòng KP. 2	Hẻm số 6 Lưu Trọng Lư	X	X	X	X		X		X			
317	TYT P. Tăng Nhơn Phú	TYT P. Tăng Nhơn Phú	48A, Đường Tăng Nhơn Phú, P. Tăng Nhơn Phú	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
318	TYT P. Tăng Nhơn Phú	Điểm Y tế 1	Số 01 Trương Văn Thành	X				X	X	X	X	X	X	
319	TYT P. Tăng Nhơn Phú	Điểm Y tế 2	Số 82 Đường Nam Cao	X				X	X	X	X	X	X	
320	PKĐK Thành Công	Trường THPT Thủ Khoa Huân	1-1B Hồ Đắc Di, P. Tây Thạnh			X	X							X
321	BVĐK Bình Thạnh	BVĐK Bình Thạnh	132 Lê Văn Duyệt			X	X	X	X	X	X	X	X	X
322	BVĐK Quốc tế Vinmec Central Park	BVĐK Quốc tế Vinmec Central Park	Tầng B1 720A Điện Biên Phủ			X	X	X	X	X	X	X	X	X
323	BV Nhân dân Gia Định (Cơ sở chính)	BV Nhân dân Gia Định (Cơ sở chính)	01 Nơ Trang Long P. Gia Định			X	X	X	X	X	X	X	X	X
324	TYT P. Thạnh Mỹ Tây	TYT P. Thạnh Mỹ Tây	220/24 Xô Viết Nghệ Tĩnh	X	X			X	X	X	X	X		
325	Điểm Y tế 2 thuộc TYT P. Thạnh Mỹ Tây	Điểm Y tế 2 thuộc TYT P. Thạnh Mỹ Tây	B7 Phú Mỹ	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	
326	Điểm Y tế 3 thuộc TYT P. Thạnh Mỹ Tây	Điểm Y tế 3 thuộc TYT P. Thạnh Mỹ Tây	524 Xô Viết Nghệ Tĩnh	X	X			X	X	X	X	X		
327	TYT P. Thạnh Mỹ Tây	Nhà sinh hoạt cộng đồng chung cư Nguyễn Ngọc Phương	Số 66 Nguyễn Ngọc Phương			X	X	X						
328	TYT P. Thạnh Mỹ Tây	Nhà sinh hoạt KP. 2	Số 16 Trần Quang Long			X	X		X					
329	TYT P. Thạnh Mỹ Tây	Nhà sinh hoạt cộng đồng chung cư Ngô Tất Tố,	Số 76 Ngô Tất Tố, Lô A			X	X			X				
330	TYT P. Thạnh Mỹ Tây	Trường Đại học Giao thông Vận Tải	Số 02 Võ Oanh			X								X

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
331	PKĐK Phương Nam	Văn phòng KP. Tây Hòa	KP. Tây Hòa, P. Thới Hòa		X	X	X						X	
332	PKĐK Phương Nam	Văn phòng KP. Cây Dương	KP. Cây Dương, P. Thới Hòa		X	X	X							X
333	BVĐK Gò Vấp	641 Quang Trung, P. Thông Tây Hội	BVĐK Gò Vấp		X	X	X	X		X		X		
334	TYT P. Thủ Đức	Điểm Y tế 1 thuộc TYT P. Thủ Đức	71A Đường 8	X	X	X	X			X				
335	TYT P. Thủ Đức	Điểm Y tế 2 thuộc TYT P. Thủ Đức	7 Khổng Tử	X	X	X	X					X	X	X
336	TYT P. Thuận An	TYT P. Thuận An	115 Cách Mạng Tháng Tám, KP. Thạnh Lợi, P. Thuận An	X	X				X					
337	BVĐK Sài Gòn	BVĐK Sài Gòn	SỐ 28, KP. Bình Quới B, P. Thuận Giao			X	X	X	X	X	X	X	X	X
338	TTYT KV Thuận An	TTYT KV Thuận An	Đường Nguyễn Văn Tiết, KP. Đông Tư, P. Lái Thiêu			X	X	X	X	X	X	X	X	X
339	PKĐK Thánh Tâm	PKĐK Thánh Tâm	SỐ 2, Đường Nguyễn Văn Tiết, Tổ 1, KP. Bình Hòa, P. Lái Thiêu			X	X	X	X	X	X	X	X	X
340	BV Perfect	BV Perfect	SỐ 230 Đại Lộ Bình Dương, KP. Bình Giao, P. Thuận Giao			X	X	X	X	X	X	X	X	X
341	BV Thủ Khoa Huân	BV Thủ Khoa Huân	SỐ 3, Đường Thủ Khoa Huân, KP. Bình Thuận 2, P. Thuận Giao			X	X	X	X	X	X	X	X	X
342	PKĐK Phúc An Khang	PKĐK Phúc An Khang	SỐ 5/678, Đại Lộ Bình Dương, KP. Hòa Lân 1, P. Thuận Giao			X	X	X	X	X	X	X	X	X
343	TYT P. Thuận Giao	TYT P. Thuận Giao	Số 08 Đại lộ Bình Dương, KP. Hòa Lân 1, P. Thuận Giao	X	X						X			
344	TYT P. Thuận Giao	Điểm Y tế thuộc TYT P. Thuận Giao	Đường Bình Chuẩn 18, KP. Bình Phú, P. Thuận Giao	X					X					
345	PKĐK Tâm Thiện Tâm	PKĐK Tâm Thiện Tâm	T6/45M KP. Bình Thuận 2, P. Thuận Giao			X	X	X	X	X	X	X	X	X
346	PKĐK Sài Gòn Tân Bình	TYT P. Vĩnh Tân	Đường DT 742, KP. 4, P. Vĩnh Tân			X	X	X	X	X	X	X	X	X
347	TYT P. Vĩnh Tân	TYT P. Vĩnh Tân	Đường DT 742, KP. 4, P. Vĩnh Tân	X	X			X	X	X	X	X	X	X
348	TYT P. Vĩnh Tân	Trường MN Hoa Mùa Xuân - Tư thục - P. Vĩnh Tân	KP. 4, P. Vĩnh Tân	X				X	X	X	X	X	X	X
349	TYT P. Vĩnh Tân	Trường TH Vĩnh Tân - P. Vĩnh Tân	Đường DT 742, KP. 4, P. Vĩnh Tân		X			X	X	X	X	X	X	X
350	PK Đông Tây	68 Lê Lợi	68 Lê Lợi		X	X	X			X				
351	PK ĐK Y Sài Gòn	PK ĐK Y Sài Gòn	408 Lê Hồng Phong		X	X	X				X			
352	PK Đông Tây	Trụ sở kp2 -22 Ngô Văn Huyền	Trụ sở kp2 -22 Ngô Văn Huyền		X	X	X				X			
353	BVĐK Vũng Tàu	Trường THCS Thắng Nhì	Trường THCS Thắng Nhì		X	X	X					X		
354	PK Đông Tây	Điểm Y tế 1	89 Hoàng Hoa Thám		X	X	X					X		
355	PK Đông Tây	Trường TH Bàu Sen	39 Bàu Sen		X	X	X						X	
356	PK Đông Tây	Điểm Y tế 3	23 Ký Con		X	X	X							X
357	BVĐK Vũng Tàu	Trường TH Hòa Bình	460 Trần Phú		X	X	X							X
358	TYT P. Vườn Lài	TYT P. Vườn Lài	456 Lý Thái Tổ, P. Vườn Lài	X	X			X	X	X	X	X		
359	BVĐK Vạn Hạnh	BVĐK Vạn Hạnh	700 Sư Vạn Hạnh, P. Hòa Hưng			X	X	X	X	X	X	X	X	
360	PKĐK Pháp Anh	PKĐK Pháp Anh	222-224-226 Nguyễn Duy Dương, P. Vườn Lài			X	X	X	X	X	X	X	X	

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
361	PKĐK Hòa Hảo	PKĐK Hòa Hảo	254 Hòa Hảo, P. Vườn Lài			X	X	X	X	X	X	X		
362	BV Nhân dân Gia Định cơ sở 2	BV Nhân dân Gia Định cơ sở 2	125 Lê Lợi P. Bến Thành TP. HCM		X	X	X	X	X	X	X	X		
363	TYT Xuân Hòa	Điểm TYT 2	06 Nguyễn Văn Mai, P. Xuân Hòa	X	X			X	X	X	X	X	X	X
364	PK Vietmedical	Điểm TYT 2	06 Nguyễn Văn Mai, P. Xuân Hòa			X	X	X	X	X	X	X	X	X
365	TYT Xuân Hòa	TYT Xuân Hòa	18 Võ Văn Tần, P. Xuân Hòa	X	X			X	X	X	X	X	X	X
366	PK Vietmedical	TYT Xuân Hòa	18 Võ Văn Tần, P. Xuân Hòa			X	X	X	X	X	X	X	X	X
367	BVĐK KV Hóc Môn	BVĐK KV Hóc Môn	79, Bà Triệu, X. Hóc Môn		X	X	X	X	X	X	X	X		
368	TYT X. Bà Điểm, BVĐK KV Hóc Môn	TYT X. Bà Điểm	Số 1193 Đường Phan Văn Hớn, ấp 32, X. Bà Điểm	X	X			X	X	X	X	X	X	X
369	TYT X. Bà Điểm	Điểm Y tế 1 thuộc TYT X. Bà Điểm	Số 93 Đường Tiền Lân 8, ấp Tiền Lân 7, X. Bà Điểm	X	X			X	X	X	X	X	X	X
370	TYT X. Bà Điểm	Điểm Y tế 2 thuộc TYT X. Bà Điểm	Số 81 Nguyễn Hữu Cầu, ấp 53, X. Bà Điểm	X	X			X	X	X	X	X	X	X
371	BVĐK Bình Dương	BVĐK Bình Dương - Cơ sở 2	Đường ĐT 746, ấp Tân Thành 2, X. BắcTân Uyên	X	X	X	X					X		
372	TYT X. BắcTân Uyên	TYT X. BắcTân Uyên	ấp 15, X. BắcTân Uyên	X					X	X	X	X		
373	TYT X. Bàu Bàng	TYT X. Bàu Bàng	Quốc lộ 13 ấp Xà Mách X. Bàu Bàng	X				X	X	X	X	X	X	X
374	PKĐK Ngân Hà	Văn phòng ấp Đồng Sổ	Đường D14 tổ 6 ấp Đồng Sổ X. Bàu Bàng		X	X	X				X			
375	TTYT KV Bàu Bàng	TTYT KV Bàu Bàng	Đường D7-N9, Khu công nghiệp và Đô Thị Bàu Bàng, X. Bàu Bàng		X	X	X	X	X	X	X	X		
376	PKĐK Medic Sài Gòn 3	Quốc lộ 55, ấp Láng Găng, X. Bình Châu	Số 174 Đường Võ Thị Sáu, ấp Lò Vôi, X. Long Hải		X	X	X				X	X		
377	TYT X. Bình Hưng	TYT X. Bình Hưng	71A Đường số 1 KDC Bình Hưng, X. Bình Hưng	X				X	X	X	X	X		
378	TYT X. Bình Hưng	Điểm Y tế TYT X. Bình Hưng	116 Đường số 9 KDC Phong Phú 4, X. Bình Hưng	X				X	X	X	X	X		
379	TTYT KV bàu bàng	TYT X. Trừ Văn Thố (chiều)	ấp Bằng Lăng, X. Trừ Văn Thố		X	X	X	X			X			
380	TTYT KV bàu bàng	Văn phòng ấp Dinh Điền (chiều)	ấp Dinh Điền, X. Trừ Văn Thố		X	X	X		X			X		
381	TTYT KV bàu bàng	Văn phòng ấp Bàu Hai	ấp Bàu Hai, X. Trừ Văn Thố		X	X	X			X			X	
382	PKĐK Quốc tế TIMEC	PKĐK Quốc tế TIMEC	4449 Đường Nguyễn Cửu Phú, Tân Tạo			X	X	X	X	X	X	X		
383	BV huyện Bình Chánh	MN Hoa Sen 3	686 Trần Đại Nghĩa		X	X	X							X
384	PKĐK thuộc Công ty TNHH Tân Quy	Văn phòng ấp An Hòa	298 Đường Sông Lu, ấp An Hòa, X. Bình Mỹ		X	X	X					X		
385		Điểm Y tế 2-TYT X. Bình Mỹ	Đường Trung An, ấp Bốn Phú, X. Bình Mỹ		X	X	X							X
386		Văn phòng ấp Hội Thạnh	39 Đường Lê Thị Ân, ấp Hội Thạnh, X. Bình Mỹ		X	X	X							X
387	PKĐK thuộc Công ty TNHH Y Khoa Quốc tế Thiện Phúc	TYT X. Bình Mỹ	351 Bến Than, ấp 12, X. Bình Mỹ		X	X	X					X		
388		Văn phòng ấp 3	413A Đường Bình Mỹ, ấp 3, X. Bình Mỹ		X	X	X						X	
389		Văn phòng ấp 9	32 Đường Phạm Thị Trích, ấp Hội Thạnh, X. Bình Mỹ		X	X	X						X	
390		Phân hiệu 2 Trường THCS Bình Mỹ (Trường THCS Bình Hòa CS	Hà Duy Phiên, ấp 11 , X. Bình Mỹ		X	X	X							X

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
391	PKĐK thuộc Công ty TNHH Y Khoa Quốc tế Thiện Phúc	Văn phòng ấp 1	71 Đường Bình Mỹ, ấp 1, X. Bình Mỹ		X	X	X							X
392	PKĐK thuộc Công ty TNHH Y Khoa Quốc tế Thiện Phúc	Văn phòng ấp 15	205 Bến Than, ấp 15, X. Bình Mỹ		X	X	X							X
393	TYT X. Châu Đức	ấp Xà Bang, X. Châu Đức	Khám tại nhà dân	X	X	X	X		X	X				
394	TYT X. Châu Đức	ấp Cù Bị, X. Châu Đức	Khám tại nhà dân	X	X	X	X	X						
395	TYT X. Châu Đức	ấp Liên Hiệp, X. Châu Đức	Khám tại nhà dân	X	X	X	X	X						
396	TYT X. Củ Chi	TYT X. Củ Chi	347 Đường Phan Văn Khải, ấp Thượng, X. Củ Chi	X							X			
397	TYT X. Củ Chi	Điểm Y tế 2 TYT X. Củ Chi	Đường 78 ấp Đình, X. Củ Chi	X					X					
398	BVĐK Xuyên Á	PH Trường TH Phan Văn Khải (Trường TH Phan Văn Khải cũ)	Đường Lê Minh Nhựt, ấp Chánh, X. Củ Chi			X	X						X	
399	BVĐK KV Củ Chi	Phân hiệu - Trường THCS Củ Chi 2 (Trường THCS Phước Vĩnh An cũ)	Đường 417, ấp 5, X. Củ Chi		X	X	X							X
400	PKĐK Medic Sài gòn 3	TYT X. Đất Đỏ	Đường Phạm Văn Đồng, ấp Thanh Bình, X. Đất Đỏ			X	X				X	X		
401	TYT X. Đất Đỏ	Khám lưu động tại nhà cho người già, khuyết tật	X. Đất Đỏ	X	X	X	X		X	X	X	X		
402	TTYT KV Dầu Tiếng	TTYT KV Dầu Tiếng	Số 02, Đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, ấp Cầu Đúc, X. Dầu Tiếng		X	X	X	X	X	X	X	X		
403	BVĐK KV Hóc Môn	BVĐK KV Hóc Môn	79 Bà Triệu, X. Hóc Môn		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
404	PKĐK Sài Gòn - Quang Huy 1	PKĐK Sài Gòn - Quang Huy 1	22/5C + 20/6E ấp Trung Đông, X. Đông Thạnh			X	X	X	X	X	X	X	X	X
405	TYT X. Đông Thạnh	TYT X. Đông Thạnh	Số 07 Đông Thạnh 4-2, ấp 55, X. Đông Thạnh	X		X	X	X	X	X	X	X	X	X
406	Điểm Y tế 1 thuộc TYT X. Đông Thạnh	Điểm Y tế 1 thuộc TYT X. Đông Thạnh	Số 368 Bùi Công Trừng, ấp 117, X. Đông Thạnh	X		X	X	X	X	X	X	X	X	X
407	Điểm Y tế 2 thuộc TYT X. Đông Thạnh	Điểm Y tế 2 thuộc TYT X. Đông Thạnh	Số 683 Trịnh Thị Miếng, ấp 97, X. Đông Thạnh	X		X	X	X	X	X	X	X	X	X
408	BVĐK KV Hóc Môn	Trụ sở BND ấp Nam Thới (cũ) (khám tối)	Đường Trần Thị Bốc, X. Đông Thạnh			X	X				X		X	
409	BVĐK Nhà Bè	BVĐK Nhà Bè	281A Lê Văn Lương, ấp 21	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	
410	TTYT KV Hồ Tràm	Khoa khám bệnh - TTYT KV Hồ Tràm	338 Quốc lộ 55, X. Hồ Tràm			X	X	X	X	X	X	X		
411	TTYT KV Hồ Tràm	TYT X. Hòa Hiệp	Tỉnh lộ 329, X. Hòa Hiệp		X	X	X		X					
412	TYT X.	Điểm chính TYT X. Hóc Môn	Số 75 Đường Bà Triệu, X. Hóc Môn	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
413	BVĐK KV Hóc Môn	BVĐK KV Hóc Môn	Số 79 Đường Bà Triệu, X. Hóc Môn			X	X	X	X	X	X	X		
414	TYT X.	Ban nhân dân ấp 12	số 10 Đường Lê Thị Tâm, ấp 12 X. Hóc Môn			X	X		X					
415	TYT X.	Nhà dân tại ấp 11	số 68/4 Đường Lê Thị Ri, ấp 11 X. Hóc Môn			X	X			X				
416	TYT X.	Văn phòng ấp 14 (miếu Bà Thiện)	615 Đường Song Hành QL 22, ấp 14 X. Hóc Môn			X	X				X			
417	TYT X.	VP BND ấp 8-9	số 777, ấp 8 X. Hóc Môn			X	X							X
418	TYT X.	Điểm Y tế 2 thuộc TYT X. HM (TYT Tân Hiệp cũ)	Số 31 Đường Tân Hiệp 14, X. Hóc Môn			X	X						X	
419	PKĐK Asia Phú Mỹ	TYT X. Kim Long	X. Kim Long		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
420	TTYTKV Long Đất	TTYT KV Long Đất	ấp An Thạnh, X. Long Điền		X	X	X	X	X	X	X	X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
421	TYT X. Long Điền	TYT X. Long Điền	ấp Long Hiệp, X. Long Điền	X				X	X	X	X	X		
422	TYT X. Long Điền	Khám lưu động tại nhà cho người già, khuyết tật	X. Long Điền	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
423	BVĐK Bà Rịa	Trung tâm Hành chính X. Long Điền	1939 ấp Long Sơn, X. Long Điền			X	X							X
424	BVĐK Bà Rịa	Trường MN Bình Minh	ấp Phước Lăng, X. Long Điền			X	X							X
425	PKĐK Medic Sài Gòn 3	TYT X. Long Hải	Số 174 Đường Võ Thị Sáu, ấp Lò Vôi, X. Long Hải		X	X	X						X	X
426	PKĐK Medic Sài Gòn 3	PKĐK Medic Sài Gòn 3	Số 06-08, Đường Võ Thị Sáu, ấp Phước Hưng, X. Long Hải		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
427	BV Phương Nam	Trung tâm văn hóa X. Long Hòa	ấp Long Điền X. Long Hòa TP. HCM		X	X	X			X				
428	TYT X. Long Hòa	TYT X. Long Hòa	ấp Long Nguyên X. Long Hòa TP. HCM	X				X	X	X	X	X	X	X
429	PKĐK Medic Sài Gòn 2	TYT X. Long Sơn	Số 632 Đường 28 tháng 4, Thôn 1, X. Long Sơn			X	X						X	
430	PKĐK Medic Sài Gòn 2	PKĐK Medic Sài Gòn 2	Số 252 Quốc Lộ 51, P. Tân Hải.		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
431	BVĐK Nhà Bè	BVĐK Nhà Bè	281A Lê Văn Lương, ấp 21	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	
432	PKĐK Tâm An	PKĐK Tâm An	1181/2 - 1181/4 / 1181/6 Lê Văn Lương			X	X	X						
433	PKĐK Tâm An	PKĐK Tâm An	1930 Huỳnh Tấn Phát, ấp 3			X	X		X					
434	PKĐK Tâm An	PKĐK Tâm An	1181/2 - 1181/4 / 1181/6 Lê Văn Lương			X	X		X					
435	PKĐK thuộc TYT X.	Văn phòng ấp 14	171 Nguyễn Bình			X	X		X					
436	BVĐK Nhà Bè	BVĐK Nhà Bè	281A Lê Văn Lương, ấp 21			X	X			X				
437	PKĐK Tâm An	PKĐK Tâm An	1930 Huỳnh Tấn Phát, ấp 3			X	X			X				
438	PKĐK Tâm An	PKĐK Tâm An	1181/2 - 1181/4 / 1181/6 Lê Văn Lương			X	X			X				
439	BVĐK Nhà Bè	BVĐK Nhà Bè	281A Lê Văn Lương, ấp 21			X	X				X			
440	PKĐK thuộc TYT X.	Điểm Y tế 3	423/1 Đào Sư Tích			X	X				X			
441	PKĐK Tâm An	PKĐK Tâm An	1930 Huỳnh Tấn Phát, ấp 3			X	X				X			
442	PKĐK Tâm An	PKĐK Tâm An	1181/2 - 1181/4 / 1181/6 Lê Văn Lương			X	X				X			
443	BVĐK Nhà Bè	BVĐK Nhà Bè	281A Lê Văn Lương, ấp 21			X	X					X		
444	BVĐK Nhà Bè	Chung cư The Park	12 Nguyễn Hữu Thọ, ấp 24			X	X					X		
445	PKĐK Tâm An	PKĐK Tâm An	1930 Huỳnh Tấn Phát, ấp 3			X	X					X		
446	PKĐK Tâm An	PKĐK Tâm An	1181/2 - 1181/4 / 1181/6 Lê Văn Lương			X	X					X		
447	BV Đại học Y Dược	Văn phòng ấp 16	518 Nguyễn Bình ấp 16			X	X					X		
448	PKĐK thuộc TYT X.	TYT cơ sở 2	Hẻm 2637 Huỳnh Tấn Phát			X	X						X	
449	BVĐK Nhà Bè	Văn phòng ấp 36	116 Đường D4 ấp 36			X	X						X	
450	PKĐK Tâm An	PKĐK Tâm An	1930 Huỳnh Tấn Phát, ấp 3			X	X						X	

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
451	PKĐK Tâm An	PKĐK Tâm An	1181/2 - 1181/4 / 1181/6 Lê Văn Lương			X	X						X	
452	BVĐK Nhà Bè	Ủy ban nhân dân Thị trấn cũ	23 Huỳnh Tấn Phát			X	X							X
453	PKĐK thuộc TYT X.	Nhà bà Nguyễn Thị Lệ Anh	Nhà số 2056/2 ấp 5			X	X							X
454	PKĐK Tâm An	PKĐK Tâm An	1181/2 - 1181/4 / 1181/6 Lê Văn Lương			X	X							X
455	PKĐK thuộc TYT X.	PKĐK thuộc TYT X.	số 1 Đường số 18 KDC Cotec	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
456	BVĐK KV Củ Chi	Điểm Y tế 1 - TYT X. Nhuận Đức	TYT X. Phạm Văn Cội cũ		X	X	X							X
457	TYT X. Phú Giáo	TYT X. Phú Giáo	ĐT741, ấp Bình Thắng, X. Phú Giáo	X	X			X	X	X	X	X		
458	TYT X. Phú Giáo	Điểm Y tế 1 thuộc TYT X. Phú Giáo	Đường Bố Mua, ấp 9, X. Phú Giáo	X	X			X	X	X	X	X		
459	TYT X. Phú Giáo	Điểm Y tế 2 thuộc TYT X. Phú Giáo	ấp Tam Lập, X. Phú Giáo	X				X	X	X	X	X		
460	PKĐK Medic Sài Gòn 3	PKĐK Medic Sài Gòn 3	Số 06-08, Đường Võ Thị Sáu, ấp Phước Hưng, X. Long Hải		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
461	TYT X. Phước Hoà	TYT X. Phước Hoà	ấp Sông Bé- X. Phước Hòa-TP. HCM	X		X		X	X	X	X	X	X	X
462	TYT X. Phước Hoà	Điểm Y tế	ấp Vĩnh Tiến X. Phước Hoà	X		X		X	X	X	X	X	X	X
463	BVĐK KV Củ Chi	X. Tân An Hội	X. Tân An Hội		X	X	X							X
464	TYT X. Tân Vĩnh Lộc	TYT X. Tân Vĩnh Lộc	2B39 Đường Trần Văn Giàu ấp 6 X. Tân Vĩnh Lộc TP. HCM	X				X	X	X	X	X		
465	Điểm Y tế X. Tân Vĩnh Lộc	Điểm Y tế X. Tân Vĩnh Lộc	109 Lại Hùng Cường ấp 26 X. Tân Vĩnh Lộc TP. HCM	X				X	X	X	X	X		
466	TYT X. Thái Mỹ	Điểm chính - TYT X. Thái Mỹ	số 01, Đường Nguyễn Thị Quá, ấp Phước Hưng	X	X			X	X	X	X	X		
467	TYT X. Thái Mỹ	Điểm Y tế 1 - TYT X. Thái Mỹ	số 394, Đường Tỉnh lộ 7, ấp Bình Thượng	X					X	X	X			
468	TYT X. Thái Mỹ	Điểm Y tế 2 - TYT X. Thái Mỹ	số 83, Đường Trung Lập, ấp Trung Bình	X					X	X	X			
469	TYT X. Thái Mỹ	Điểm chính - TYT X. Thái Mỹ	số 01, Đường Nguyễn Thị Quá, ấp Phước Hưng	X	X	X	X	X				X		
470	TYT X. Thường Tân	ấp Mỹ Lộc, X. Thường Tân	KSK tại nhà những người không đi lại được	X	X	X	X			X				

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày						
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10	1/11
471	PKĐK Nam Anh	Văn Phòng ấp Lạc An 1	Văn Phòng ấp Lạc An 1			X	X		X					
472	PKĐK Nam Anh	Văn Phòng ấp Lạc An 2	Văn Phòng ấp Lạc An 2			X	X			X				
473	PKĐK Nam Anh	Văn Phòng ấp Cây Dừng	Văn Phòng ấp Cây Dừng			X	X				X			
474	PKĐK (thuộc Công ty TNHH PKĐK Sài Gòn)	Tại PKĐK Sài Gòn	3A35 Trần Văn Giàu, X. Tân Vĩnh Lộc		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
475	PKĐK Đông Tây	Điểm Y tế 2 thuộc TYT X. Xuân Sơn	ấp Sơn Lập, X. Xuân Sơn		X	X	X						X	X
476	TYT Xuân Thới Sơn	TYT Xuân Thới Sơn	189 Lê Thị Kim ,ấp Nam Xuân 2, X. Xuân Thới Sơn	X				X	X	X	X	X		
477	TYT Xuân Thới Sơn	Điểm Y tế 1 TYT Xuân Thới Sơn	312 Võ Thị Hồi ấp Xuân Thới Đông 1 X. Xuân Thới Sơn	X				X	X	X	X	X		
478	TYT Xuân Thới Sơn	Điểm Y tế 2 TYT Xuân Thới Sơn	07 Nguyễn Thị Nuôi ấp Thống Nhất 1 X. Xuân Thới Sơn	X				X	X	X	X	X		
479	BVĐK KV Hóc Môn	BVĐK KV Hóc Môn	75 Bà Triệu X. Hóc Môn		X	X	X	X	X	X	X	X	X	
480	BVĐK KV Hóc Môn	Trung tâm cung ứng dịch vụ công	68 Tân Thới Nhì 8 ấp Dân Thắng X. Xuân Thới Sơn		X	X	X			X				
481	BVĐK KV Hóc Môn	Trường TIH- THCS Võ Văn Tần	số 01 ấp Tân Tiến, X. Xuân Thới Sơn		X	X	X							X
482	BVĐK Bình Tân	BVĐK Bình Tân	809 Hương lộ 2, P.Bình Trị Đông			X	X						X	X
483	PKĐK Timec	PKĐK Timec	4449 Nguyễn Cửu Phú, P.Tân TạoTH			X	X							X
484	PKĐK Đông Tây thuộc Công ty TNHH Triệu Duy Anh	trụ sở KP. 10, P. Vũng Tàu	148, Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. Vũng Tàu			X	X			X				
485	PKĐK Đông Tây thuộc Công ty TNHH Triệu Duy Anh	trụ sở KP. 10, P. Vũng Tàu	148, Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. Vũng Tàu			X	X				X			
486	PKĐK Đông Tây thuộc Công ty TNHH Triệu Duy Anh	Điểm Y tế 3 thuộc TYT P. Vũng Tàu	23, Ký Con, P. Vũng Tàu			X	X					X		
487	PKĐK Đông Tây thuộc Công ty TNHH Triệu Duy Anh	Điểm Y tế 2 thuộc TYT Xuân Sơn	ấp Sơn Lập, X. Xuân Sơn		X	X	X						X	X